TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 677/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1975.
Địa chỉ: đường H, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông S Angus B, sinh năm 1963.
Quốc tịch: Anh.
Địa chỉ: S R Bangkok Thailand.
Người phiên dịch cho bị đơn: Ông Nguyễn Trần Hoàng D, sinh năm 1976.
Địa chỉ: khu phố N, phường H- A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: đường H, phườngĐ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông S Angus B, sinh năm 1963.

Quốc tịch: Anh

Địa chỉ: S R Bangkok Thailand.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Bà Trần Mỹ L và ông S Angus B thuận tình ly hôn.

Quyết định công nhận việc kết hôn số 7487/QĐ-UB số đăng ký 43 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/12/1999 cấp cho Bà Trần Mỹ L và ông S Angus B không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Mỹ L tự nguyện chịu số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, được khấu trừ theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0025759 ngày 23/5/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn cho Bà Trần Mỹ L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Lê Phan Thị Minh Nguyệt